

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTHYE-TTHT  
V/v thuế suất thuế GTGT đối với nguyên  
liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi

Hưng Yên, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất và Thương mại Vĩnh Đạt  
Địa chỉ: Thôn Gạo Nam, xã Hồ Tùng Mậu, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.  
MST: 0900854928

Trả lời Văn bản số 1404/CV-VĐ ngày 18/4/2023 của Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất và Thương mại Vĩnh Đạt về thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu làm thức ăn chăn nuôi, Cục Thuế tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

Tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT như sau:

*“5. Doanh nghiệp, hợp tác xã nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, hải sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho doanh nghiệp, hợp tác xã ở khâu kinh doanh thương mại không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT. Trên hóa đơn GTGT, ghi dòng giá bán là giá không có thuế GTGT, dòng thuế suất và thuế GTGT không ghi, gạch bỏ.*

*Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho các đối tượng khác như hộ, cá nhân kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì phải kê khai, tính nộp thuế GTGT theo mức thuế suất 5% hướng dẫn tại khoản 5 Điều 10 Thông tư này.*

...”

Tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính bổ sung khoản 3a Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định đối tượng không chịu thuế GTGT như sau:

“ ...

*Thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản và thức ăn cho vật nuôi khác, bao gồm các loại sản phẩm đã qua chế biến hoặc chưa qua chế biến như cám, bã, khô dầu các loại, bột cá, bột xương, bột tôm, các loại thức ăn khác dùng cho gia súc, gia cầm, thủy sản và vật nuôi khác, các chất phụ gia thức ăn chăn nuôi (như premix, hoạt chất và chất mang) theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 08/2010/NĐ-CP ngày 5/2/2010 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn*

*nuôi và khoản 2, khoản 3 Điều 1 Thông tư số 50/2014/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

...”

Tại Phụ lục VI Danh mục nguyên liệu được phép sử dụng làm thức ăn chăn nuôi ban hành kèm theo Thông tư số 21/2019/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định:

*2.1.1 Hạt cốc: Ngô, thóc, lúa mì, lúa mạch, kê, hạt cốc khác; sản phẩm, phụ phẩm từ hạt cốc*

Căn cứ Chương III Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 quy định về thức ăn chăn nuôi.

Căn cứ Công văn số 27/TCT-CS ngày 03/01/2024 của Tổng cục Thuế về thuế GTGT đối với sản phẩm trồng trọt và thức ăn chăn nuôi.

Căn cứ các quy định trên và theo trình bày của đơn vị, trường hợp Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất và Thương mại Vĩnh Đạt nhập khẩu gạo dùng làm thức ăn chăn nuôi, đáp ứng các quy định của pháp luật về chăn nuôi, khi bán cho khách hàng trong nước có hợp đồng kinh tế mua bán làm thức ăn chăn nuôi thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Trường hợp Công ty bán gạo cho khách hàng không sử dụng làm thức ăn chăn nuôi thì áp dụng chính sách thuế GTGT như đối với sản phẩm trồng trọt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường.

Cục Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời đề Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất và Thương mại Vĩnh Đạt biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng TT-KT 1,2,3,4, KKKTT, NVDTTC;
- CCT KV Yên Mỹ - Ân Thi;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TT-HT.<sup>Khôi</sup>

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Doãn Thị Oanh**